

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 12-01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Lê Văn Rễn;

Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Sơn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thượng Q, sinh năm: 1993 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký N khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tú H và bà La Thị Thu V; vợ: Lê Thị H, con: có 01 người; tiền án: không có; tiền sự: Ngày 20-02-2019, bị Tòa án Nhân dân huyện Bến Cầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 30-6-2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-11-2021 cho đến nay. *Có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn B, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện C, tỉnh Tây Ninh. *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 09-1-2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy Phạm Thanh P rủ Nguyễn Thành N mỗi người hùn 100.000 đồng để mua ma túy đá sử dụng. Sau đó, P và N đi nhờ xe người đi đường đến chòi của ông Trần Văn B thuộc ấp X, xã Y, huyện C gặp Trần Thượng Q hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, Q đồng ý bán, Q nói với P và N là hết ma túy, nếu muốn mua ma túy thì đưa cho Q 220.000 đồng để Q đi mua về bán lại, P đồng ý và đưa cho Q 220.000 đồng. Q mượn xe mô tô biển số 70P1-47xx của ông B đến khu vực ấp A, xã B, huyện C gặp một người tên đàn ông tên Kiệu (không rõ N thân, lai lịch) mua 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tại chòi của ông B, khi Q đang bán ma túy cho P và N thì bị bắt quả tang.

Qua điều tra, xác định ngoài lần bán ma túy cho Phạm Thanh P và Nguyễn Thành N. Vào khoảng 15 giờ ngày 09-11-2021, Trần Thượng Q còn bán cho Phạm Thanh P 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng tại chòi của ông Trần Văn B.

Kết luận giám định số: 1436/KL-KTHS ngày 10-11-2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng, bên trong 01 bịch nylon trong suốt hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0619 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng kê kèm theo.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Q Thượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-KSĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Trần Thượng Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Thượng Q từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Thượng Q không tranh luận gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo thể hiện: Vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 09-11-2021, tại khu vực ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Thượng Q bán 01 bạch ma túy cho Phạm Thanh P và Nguyễn Thành N thì bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định số: 1436/KL-KTHS ngày 10-11-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng, bên trong 01 bìch nylon trong suốt hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0619 gam. Ngoài ra, bị cáo Q còn khai trước đây đã bán 01 bìch ma túy cho Nguyễn Thanh P. Lời khai của bị cáo Q phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Thượng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo biết việc mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không tuân thủ. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thượng Q, Phạm Thanh P và Trần Văn B đã bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính.

[5] Đối với Trần Văn B không biết việc bị cáo Q mượn xe mô tô để đi mua ma túy bán lại cho P và N nên không xử lý.

[6] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo tự khai nhận lần phạm tội trước đây; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về N thân: Bị cáo Trần Thượng Q đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chưa được xoá tiền sự; bị cáo không biết lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội nên cần xem xét khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Q tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu, không có nhãn hiệu, vỏ điện thoại đã rỉ sét và có vết nứt, số Imell: 351612081871508, đã qua sử dụng, của ông Trần Văn B, không liên quan đến vụ án; 01 (một) xe mô tô loại WAVE ALPHA, màu xanh, biển số: 70P1-47xx; số máy: không kiểm tra được; số khung: VDEWCH095DE005740 của ông Trần Văn B cho bị cáo Q mượn, nhưng không biết bị cáo dùng để đi mua ma túy nên cần trả lại cho ông B.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thượng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thượng Q 8 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 11 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho ông Trần Văn B: 01 (một) xe mô tô loại WAVE ALPHA, màu xanh, biển số: 70P1-47xx; số máy: không kiểm tra được; số khung:

VDEWCH095DE005740 và 01 (một) điện thoại di động hiệu, không có nhãn hiệu, vỏ điện thoại đã rỉ sét và có vết nứt, số Imell: 351612081871508, đã qua sử dụng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10-01-2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thượng Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thượng Q, ông Trần Văn B được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục P thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoài Tâm